

Bản án số: 169/2024/HS-ST

Ngày: 08-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Nguyễn Hà Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ

2. Bà Võ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2024/HSST-QĐ ngày 01/8/2024 đối với các bị cáo:

1./ **Phạm Hoàng M**, sinh năm: 1990, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: **818/55/16 N, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Văn P**, sinh năm 1957 và mẹ **Trần Thị Thu T**, sinh năm 1959; có vợ là **Ngô Thị Bích C**, sinh năm 1990; tiền án: không; Nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 190/2009/HSST ngày 10/7/2009 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Ngày 12/6/2010 bị can **M** đã chấp hành xong hình phạt tù và đã hoàn thành xong nghĩa vụ đóng án phí hình sự sơ thẩm (đã được xóa án); tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày: 15/3/2024; (Có mặt).

2./ **Hồ Khuru Thanh H**, sinh ngày: 10/9/1998, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: **3 đường C, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh**; Nơi ở hiện tại: **129/44 T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh**; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Khuru Thanh D**, sinh năm 1973 và bà **Hồ Thị Thanh T1**, sinh năm 1975; có vợ là **Hoàng Quỳnh A**, sinh năm 1995; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày: 15/3/2024; (Có mặt).

3./ **Lâm Quốc Đ**, sinh năm 1990, tại: Trà Vinh; hộ khẩu thường trú: **Ấp Q, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh**; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lâm Văn B**, sinh năm 1956 và bà **Trương Thị Thu T2**, sinh năm 1959; Chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2024; (Có mặt).

Bị hại: Bà **Trần Thị Thu H1**, sinh năm 2004; Hộ khẩu thường trú: **Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh**; Nơi ở hiện tại: **2 T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Nguyễn Thành K**, sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: **ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; chỗ ở hiện tại: **số A đường N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**.

2. **Nguyễn Thị Bích C1**, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú: **F đường V, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh**; nơi ở hiện tại: **D đường T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh**.

3. **Lâm Quốc T3**, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú: **Ấp Q, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh**.

4. **Hoàng Quỳnh A**, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: **9 đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh**; nơi ở hiện tại: **107/8/6 đường Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên **Phạm Hoàng M** đã nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 21 giờ ngày 10/03/2024, **Phạm Hoàng M** một mình điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Ultimo màu trắng hồng biển số 59V2- 348.96 đi từ **huyện H qua quận G** chạy

qua nhiều tuyến đường để tìm người đi đường có tài sản sơ hở để cướp giật tài sản. Đến khoảng 21 giờ 50 cùng ngày, khi đến trước nhà địa chỉ số A đường B, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì M phát hiện chị Nguyễn Minh N chở chị Trần Thị Thu H1 ngồi sau phía sau xe đang bấm điện thoại nên M điều khiển xe quay đầu lại áp sát phía bên trái xe của chị H1 rồi dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại di động trên tay chị H1. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại, M tăng ga chạy tẩu thoát về đường P, khi đến chân cầu C, quận G thì M dừng xe kiểm tra tài sản vừa cướp giật được là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu trắng, M tắt nguồn điện thoại bỏ vào túi quần rồi gọi cho Hồ Khuru Thanh H nói là vừa “lấy” được 01 chiếc điện thoại Iphone hỏi H có mua không thì H đồng ý. Cả hai hẹn nhau đến quán cà phê trên đường N, phường T, Quận A để trao đổi mua bán. Tại đây, M đưa chiếc điện thoại di động vừa cướp giật được cho H kiểm tra, qua kiểm tra H thấy chiếc điện thoại không có mặt khẩu màn hình nhưng máy không mở được mật khẩu Icloud nên H biết được chiếc điện thoại này do M phạm tội mà có. Sau khi kiểm tra xong thì H đồng ý mua với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), H nói nếu H bán được giá cao sẽ cho M thêm tiền thì M đồng ý bán.

Sau khi mua được chiếc điện thoại di động Iphone 13 của M, H tháo sim trong máy vứt bỏ và liên lạc với Lâm Quốc Đ để nhờ bẻ khóa Icloud dùm. H nói với Đ là mới mua lại điện thoại của người quen mới “lấy” (chiếm đoạt) của người khác, là điện thoại Iphone 13, không có mặt khẩu màn hình nhưng bị dính I, hỏi Đ có mở Icloud được không. Đ yêu cầu H gửi thông tin loại máy và số imei để kiểm tra. Khoảng 01 tiếng sau, Đ yêu cầu H đem điện thoại đến nhà của Đ tại địa chỉ 7 đường Q, Phường A, quận G. Tại đây, Đ báo giá bẻ khóa Icloud là 2.500.000 đồng thì H đồng ý và để chiếc điện thoại di động lại cho Đ rồi đi về. Khoảng 30 phút sau thì H gọi điện thoại lại nhờ Đ tắt I dùm, lúc này Đ nhận thức được chiếc điện thoại trên là do chiếm đoạt của người khác mà có, nhưng do cần tiền tiêu xài nên Đ đồng ý nhận lời. Sau đó, Đ nhắn tin cho một nam thanh niên sử dụng tài khoản Facebook tên “Phạm Chí T4” (không rõ lai lịch) đặt mở Icloud điện thoại Iphone 13 với số tiền 1.800.000 đồng, Đ báo giá lại cho H là 2.500.000 đồng (Đ hưởng số tiền chênh lệch là 700.000 đồng) thì H đồng ý. Khoảng 45 phút sau “T4” mở Icloud xong và nhắn tin cho Đ biết, sau khi kiểm tra số Imei lại thì thấy tài khoản Icloud của điện thoại đã tắt nên Đ chuyển số tiền 1.800.000 đồng vào tài khoản ngân hàng V số 0081001295788 để trả công cho “T4”. Sau đó, Đ báo cho H biết và H tiếp tục nhờ Đ chạy lại chương trình điện thoại để máy trắng như chưa có người sử dụng thì Đ đồng ý. Đến sáng ngày 11/03/2024 Đ giao chiếc điện thoại di động Iphone 13 đã được mở I và cài đặt trắng máy cho H tại quán cà phê trên đường P, Phường G, quận G. Sau khi nhận

lại chiếc điện thoại di động H đem đến cửa hàng K1, địa chỉ: số A đường N, Phường A, quận G gặp chủ tiệm là Nguyễn Thành K để bán. Khi bán chiếc điện thoại cho K, H không nói cho K biết về nguồn gốc của chiếc điện thoại trên, qua khi kiểm tra máy điện thoại di động thấy không cài mật khẩu, máy trắng không có thông tin cá nhân nên anh K đồng ý mua với giá 10.300.000 đồng (Mười triệu ba trăm ngàn đồng) và chuyển khoản cho H số tiền trên. Sau đó, H đã chuyển khoản thêm số tiền 600.000 đồng cho M như đã hứa và chuyển khoản cho Đ số tiền 3.500.000 đồng, tổng cộng M thu lợi được 2.100.000 đồng, H thu lợi được số tiền 4.700.000 đồng, Đ thu lợi được 1.700.000 đồng và đối tượng Thanh thu lợi được 1.800.000 đồng.

Sau khi bị cướp giật chiếc điện thoại di động ngày 11/3/2024 chị Trần Thị Thu H1 và chị Nguyễn Minh N đã đến Công an trình báo sự việc.

Qua Công tác điều tra truy xét, ngày 15/3/2024 Phạm Hoàng M, Hồ Khuru Thanh H, Lâm Quốc Đ bị Công an quận G triệu tập đến để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Công an quận G và tại phiên tòa hôm nay Phạm Hoàng M, Hồ Khuru Thanh H, Lâm Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Hoàng M còn khai nhận ngoài lần cướp giật chiếc điện di động như trên M còn thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn quận G và 01 vụ trên địa bàn quận B, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng giữa tháng 02/2024, M sử dụng xe gắn máy Yamaha Ultimo BS: 59V2- 348.96 cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Samsung (có ốp lưng, bẻ lưng và màn hình) của một người phụ nữ tại trước nhà địa chỉ số B đường P, Phường C, quận G. Sau đó M bán chiếc điện thoại trên cho H tại trước địa chỉ A đường Q, Phường A, quận G với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng đầu tháng 3/2024, M sử dụng xe gắn máy Ultimo BS: 59V2- 348.96 cướp giật 01 chiếc điện thoại Vivo (không rõ đặc điểm) của một phụ nữ tại trước nhà số B đường N, Phường E, quận B. Sau đó M bán chiếc điện thoại trên cho H tại một quán cà phê địa chỉ 6 đường P, Phường C, quận G với giá 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Các vụ việc trên M chỉ thực hiện hành vi phạm tội một mình không có đồng phạm tham gia, số tiền bán được M đã tiêu xài cá nhân hết. Qua làm việc H thừa nhận đã thu mua 02 chiếc điện thoại nêu trên của M sau đó bán lại cho khách vãng lai trên mạng xã hội với tổng số tiền là 1.900.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã tiến hành đưa M và H đi xác định địa điểm gây án, địa điểm tiêu thụ tài sản. Tuy nhiên qua xác minh tại Công an P1, quận

G và Công an P2, quận B, vào các thời điểm trên không có ai đến trình báo về việc bị cướp giật tài sản. Hiện chưa xác định được người bị hại, chưa xác định được tài sản bị chiếm đoạt nên chưa đủ căn cứ để xử lý Phạm Hoàng M về hành vi “Cướp giật tài sản”, Hồ Khuru Thanh H về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu trắng số IMEI: 352164231288216 (vật chứng vụ án đã thu hồi trả cho người bị hại chị Trần Thị Thu H1).

- 04 điện thoại Samsung các loại, 01 điện thoại Vivo (thu giữ trong quá trình khám xét tại cửa hàng K1 do Nguyễn Thành K đã bổ sung được biên nhận của khách gửi sửa chữa nên đã trả lại cho Nguyễn Thành K 05 chiếc điện thoại di động).

Thu giữ của Phạm Hoàng M:

- 01 áo khoác màu xanh – trắng (in nhiều họa tiết màu đen), 01 quần sọt Jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu trắng, 01 đôi dép màu trắng – đen, 01 áo thun ngắn tay màu xám (là trang phục M mặc khi gây án, thu giữ trong quá trình khám xét).

- 01 xe máy hiệu Yamaha Ultimo màu trắng hồng biển số 59V2-348.96 (là phương tiện M sử dụng khi gây án).

- 01 nón bảo hiểm loại nón xe đạp màu đỏ đen (trang phục M sử dụng khi gây án).

- 01 điện thoại OPPO A12 màu đen (đã qua sử dụng)

Thu giữ của Hồ Khuru Thanh H:

- 01 xe máy điện Vinfast màu xanh biển kiểm soát 60AA-307.58 (đã trả lại cho Công ty cổ phần D1 và Thông minh GSM)

- 01 áo khoác màu xanh “Xanh SM”; 01 mũ bảo hiểm màu đen; Dép nhựa màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 plus màu tím.

Thu giữ của Lâm Quốc Đ:

- 01 Iphone Xs.

- Số tiền 8.500.000 đồng (trong đó: 1.700.000 đồng do ông Lâm Quốc T3 là anh ruột của Lâm Quốc Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính; 4.700.000 đồng do bà Hoàng Quỳnh A là vợ của Hồ Khuru Thanh H nộp lại số tiền thu lợi bất

chính; 2.100.000 đồng do Nguyễn Thị Bích C1 là vợ của Phạm Hoàng M nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 88/PNK ngày 17/4/2024.

Tại bản cáo trạng số 169/CTr-VKS-Q.GV ngày 25/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Phạm Hoàng M về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Hồ Khuru Thanh H và Lâm Quốc Đ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng M từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Hồ Khuru Thanh H 01 năm đến 01 năm 06 tháng (tù) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;- Xử phạt bị cáo Lâm Quốc Đ 01 (một) năm đến 01 năm 06 tháng (tù) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Đối với vật chứng vụ án là 01 điện thoại di động Iphone 13, dung lượng 128GB, số imei 35216423188216, đã qua sử dụng. Ngày 17/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã trả lại chiếc điện trên cho bị hại là chị Trần Thị Thu H1 nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với bị cáo Phạm Hoàng M:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm loại nón xe đạp màu đỏ đen , 01 áo khoác màu xanh – trắng (in nhiều họa tiết màu đen), 01 quần sọt Jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu trắng, 01 đôi dép màu trắng – đen, 01 áo thun ngắn tay màu xám (là trang phục **M** mặc khi gây án, thu giữ trong quá trình khám xét).

- Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy hiệu Yamaha Ultimo màu trắng hồng biển số 59V2-348.96 (là phương tiện **M** sử dụng khi gây án). Qua xác minh được biết chiếc xe trên do ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1983, nơi cư trú: **H đường L, Phường C, quận G** đứng tên chủ sở hữu. Sau đó, ông **S** đã bán xe cho bà **Lê Phạm Ngọc O**, sinh năm 1983, nơi cư trú: 439/58 **Đường số A, Phường H, quận G** (hai bên có làm Hợp đồng ủy quyền). Bà **O** bán lại xe cho **Phạm Hoàng M** hai bên chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, **M** sử dụng xe đi cướp giật tài sản là phương tiện phạm tội.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại OPPO A12 màu đen.

Đối với bị cáo **Hồ Khuru Thanh H**:

- 01 xe máy điện Vinfast màu xanh biển kiểm soát 60A-307.58. Qua xác minh kết quả xe do **Công ty Cổ phần D1** và thông minh GSM đứng tên chủ sở hữu xe. Ngày 17/11/2023 **Công ty G** lập hợp đồng giao xe cho **Hồ Khuru Thanh H** là tài xế công nghệ của Công ty để chạy xe sau đó **H** sử dụng xe làm phương tiện đi tiêu thụ tài sản phía Công ty không biết. Ngày 18/4/2024 Cơ quan điều tra đã trả xe cho **Công ty G** do ông **Trần Châu T5** là người được ủy quyền nhận xe nên đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xanh “Xanh SM”; 01 mũ bảo hiểm màu đen; Dép nhựa màu đen;

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động **S1 S9** plus màu tím là phương tiện liên lạc khi **H** thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo **Lâm Quốc Đ**:

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Iphone Xs là phương tiện liên lạc khi **Đ** thực hiện hành vi phạm tội;

- Đề nghị sung quỹ nhà nước số tiền 8.500.000 đồng (trong đó: số tiền 1.700.000 đồng do ông **Lâm Quốc T3** là anh ruột của **Lâm Quốc Đ** nộp lại số tiền thu lợi bất chính; số tiền 4.700.000 đồng do bà **Hoàng Quỳnh A** là vợ của **Hồ Khuru Thanh H** nộp lại số tiền thu lợi bất chính; số tiền 2.100.000 đồng do **Nguyễn Thị Bích C1** là vợ của **Phạm Hoàng M** nộp lại số tiền thu lợi bất chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Đối với bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, đã trình bày lời khai, vì vậy căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì các bị cáo Phạm Hoàng M, Hồ Khuru Thanh H, Lâm Quốc Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 10/3/2024, bị cáo Phạm Hoàng M điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Ultimo màu trắng hồng biển số 59V2- 348.96 thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu trắng của chị Trần Thị Thu H1 tại trước nhà địa chỉ số A đường B, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động trên trị giá 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm ngàn đồng). Sau khi cướp giật Phạm Hoàng M liên lạc và bán lại cho bị cáo Hồ Khuru Thanh H được số tiền 2.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Hoàng M đã đủ dấu hiệu của tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo **Hồ Khuru Thanh H** sau khi thống nhất mua chiếc điện thoại di động do **Phạm Hoàng M** phạm tội được mà có đã tháo sim vứt bỏ và đã thuê **Lâm Quốc Đ** bẻ khóa mật mã, xóa thông tin và cài lại máy với số tiền 3.500.000 đồng để từ đó có thể bán được với giá cao hơn. Sau khi **Lâm Quốc Đ** thực hiện xong việc xóa iCloud cũ và cài đặt lại máy **Hồ Khuru Thanh H** đã đem bán chiếc điện thoại di động cho ông **Nguyễn Thành K** được 10.300.000 đồng, sau khi trừ các khoản cho **Phạm Hoàng M** và **Lâm Quốc Đ** bị cáo **Hồ Khuru Thanh H** được hưởng lợi 4.700.000 đồng.

Bị cáo **Lâm Quốc Đ** dù biết rõ chiếc điện di động Iphone 13 do **Hồ Khuru Thanh H** phạm tội mà có nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên đã đồng ý nhận bẻ khóa mật khẩu và cài lại máy. **Lâm Quốc Đ** đã nhờ đối tượng trên mạng xã hội Facebook là nickname tên **Phạm Chí T6** bẻ khóa iCloud của máy với số tiền 1.800.000 đồng nhưng báo cho **Hồ Khuru Thanh H** là hết 2.500.000 đồng để hưởng tiền chênh lệch 700.000 đồng. Sau đó **Lâm Quốc Đ** chạy lại chương trình điện thoại để máy trắng như chưa có người sử dụng. Ngày 11/3/2024 **Lâm Quốc Đ** và **Hồ Khuru Thanh H** điện thoại hẹn nhau gặp ở quán café trên **đường P, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**. Tại đây, **Lâm Quốc Đ** đã giao máy cho **Hồ Khuru Thanh H** đem bán. Do bán được giá cao hơn nên **Hồ Khuru Thanh H** đã cho **Đ** thêm 1.000.000 đồng. Như vậy **Lâm Quốc Đ** được **H** trả công số tiền 3.500.000 đồng, **Đ** trả cho **T6** 1.800.000 đồng và được hưởng lợi 1.700.000 đồng.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo **Phạm Hoàng M** là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh có thể gây nguy hiểm cho bị hại. Hành vi của bị cáo **M** là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi nêu trên **Phạm Hoàng M** đã phạm tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo **Phạm Hoàng M** có nhân thân xấu. Trước đây đã từng phạm tội và bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng về tội chống người thi hành công vụ. Mặc dù đã xóa án tích nhưng nay vì

muốn có tiền tiêu xài không cần thông qua lao động chân chính bị cáo vẫn phạm tội chứng tỏ vẫn chưa hối cải nên cần có bản án đủ sức răn đe.

Đối với bị cáo **Hồ Khuru Thanh H** tuy biết đây là tài sản do **Phạm Hoàng M** phạm tội mà có nhưng do tham lợi vẫn đồng ý mua lại và liên hệ **Lâm Quốc Đ** là đối tượng am hiểu công nghệ để bẻ khóa icloud mục đích để bán có giá trị hơn. Bị cáo **Lâm Quốc Đ** tuy vẫn biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn thuê mượn đối tượng trên mạng để bẻ khóa mật mã, xóa thông tin, cài lại máy mục đích để tiêu thụ và thu lợi bất chính do đó cả hai bị cáo đều phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo **Phạm Hoàng M** do thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Các bị cáo **Hồ Khuru Thanh H** và **Lâm Quốc Đ** đều phạm tội lần đầu thuộc hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, chưa có tiền án tiền sự. Ngoài ra, các bị cáo đã thông qua người nhà nộp lại tiền thu lợi bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

Đối với bị cáo **Phạm Hoàng M**: Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

Đối với bị cáo **Hồ Khuru Thanh H** và **Lâm Quốc Đ** xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định nên việc cho bị cáo được hưởng mức án có thời gian thử thách không gây nguy hiểm cho xã hội, phù hợp Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số

01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) cũng như thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171, khoản 5 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xét hoàn cảnh của các bị cáo **M, H, Đ** nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại bà **Trần Thị Thu H1** vắng mặt. Nhưng qua hồ sơ thể hiện bà đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường, hiện không còn thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, các ông bà **Lâm Quốc T3, Hoàng Quỳnh A, Nguyễn Thị Bích C1** đều thống nhất số tiền 8.500.000 đồng mà các ông bà nộp lại tiền thu lợi bất chính thay cho các bị cáo **Lâm Quốc Đ, Hồ Khuru Thanh H, Phạm Hoàng M** (cụ thể, số tiền 1.700.000 đồng do ông **Lâm Quốc T3** là anh ruột của **Lâm Quốc Đ** nộp; số tiền 4.700.000 đồng do bà **Hoàng Quỳnh A** là vợ của **Hồ Khuru Thanh H** nộp; số tiền 2.100.000 đồng do **Nguyễn Thị Bích C1** là vợ của **Phạm Hoàng M** nộp) là các ông bà cho các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo khoác màu xanh – trắng (in nhiều họa tiết màu đen), 01 quần sọt Jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu trắng, 01 đôi dép màu trắng – đen, 01 áo thun ngắn tay màu xám (là trang phục **M** mặc khi gây án, thu giữ trong quá trình khám xét), 01 nón bảo hiểm loại nón xe đạp màu đỏ đen; 01 áo khoác màu xanh “Xanh SM”; 01 mũ bảo hiểm màu đen; Dép nhựa màu đen tại phiên tòa các bị cáo không có yêu cầu nhận lại do không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại OPPO A12 màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 plus; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng các bị cáo sử dụng để liên lạc, thực hiện hành vi phạm tội nên quyết định tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Ultimo màu trắng hồng biển số 59V2-348.96 (là phương tiện **Phạm Hoàng M** sử dụng khi gây án). Qua xác minh được biết chiếc xe trên do ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1983, nơi cư trú: **H đường L, Phường C, quận G** đứng tên chủ sở hữu. Sau đó, ông **S** đã bán xe cho bà **Lê Phạm Ngọc O**, sinh năm 1983, nơi cư trú: 439/58 **Đường số A, Phường H, quận**

G (hai bên có làm Hợp đồng ủy quyền). Bà **O** bán lại xe cho **Phạm Hoàng M** nhưng hai bên chưa làm thủ tục sang tên, **Phạm Hoàng M** sử dụng xe đi cướp giật tài sản là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 8.500.000 đồng do bán tài sản phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử buộc các bị cáo nộp lại để nộp vào ngân sách Nhà nước. Trước phiên tòa người nhà các bị cáo đã tự nguyện nộp lại đủ số tiền trên cho các bị cáo (cụ thể, số tiền 1.700.000 đồng do ông **Lâm Quốc T3** là anh ruột của **Lâm Quốc Đ** nộp; số tiền 4.700.000 đồng do bà **Hoàng Quỳnh A** là vợ của **Hồ Khuru Thanh H** nộp; số tiền 2.100.000 đồng do **Nguyễn Thị Bích C1** là vợ của **Phạm Hoàng M** nộp).

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với **Nguyễn Thành K** có hành vi thu mua chiếc điện thoại di động là vật chứng của vụ án, tuy nhiên qua làm việc **Nguyễn Thành K** hoàn toàn không biết nguồn gốc chiếc điện thoại trên là do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với **K** về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với đối tượng **Lâm Chí T7** (chưa rõ lai lịch) nhận bẻ khóa Icloud Iphone 13 màu trắng cho **Lâm Quốc Đ**, Cơ quan Cảnh sát điều tra gửi công văn đến **Ngân hàng V** để xác minh thông tin chủ tài khoản nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với **Nguyễn Thị Bích C1** là vợ của **Phạm Hoàng M** có nhận được số tiền 600.000 đồng từ tài khoản **ngân hàng M1** 0937527441 tên **H2** chuyển vào tài khoản 6160179283053 của **C1**. Sau khi nhận được tiền thì **C1** có hỏi **M** thì được **M** cho biết số tiền trên là tiền Mẫn ứng lương. Bản thân **C1** hoàn toàn không biết về nguồn gốc số tiền trên và cũng không biết việc **M** đi cướp giật tài sản của người khác nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Phạm Hoàng M** phạm tội “Cướp giật tài sản”; bị cáo **Hồ Khuru Thanh H** và bị cáo **Lâm Quốc Đ** phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Phạm Hoàng M** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/3/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hồ Khuru Thanh H** 12 (mười hai) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Hồ Khuru Thanh H** cho Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Lâm Quốc Đ** 12 (mười hai) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Lâm Quốc Đ** cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xanh – trắng, 01 quần sọt Jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu trắng, 01 đôi dép màu trắng – đen, 01 áo thun ngắn tay màu xám, 01 nón bảo hiểm loại nón xe đạp màu đỏ đen; 01 áo khoác màu xanh “Xanh SM”; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 dép nhựa màu đen (02 chiếc).

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO A12 màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 plus; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe máy hiệu Yamaha Ultimo màu trắng hồng biển số 59V2-348.96.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 8.500.000 đồng thu lợi bất chính.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 88/PNK ngày 17/4/2024 của Công an quận G).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Nguyễn Hà Hải